

52- Truyện Chàng Nguyệt Quang Sinh Lên Cõi Trời

Một thuở nọ, Đức Phật ngự trong khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc thuộc nước Xá-vệ.

Bấy giờ, trong thành có một Bà-la-môn sống bằng nghề buôn bán và làm ruộng. Người vợ mang thai, đủ mười tháng, sinh được một bé trai, đặt tên là Nguyệt Quang. Nguyệt Quang dần dần khôn lớn, một hôm, cùng người con của trưởng giả Tu-đạt ra ngoài thành để dạo chơi, đến trong Tăng phường. Nguyệt Quang thấy các Tỳ-kheo siêng năng tu tập, chàng được nghe một bài kệ bốn câu, rất sinh lòng kính tin. Sau đó, Nguyệt Quang trở về nhà và bảy ngày sau thì qua đời, được sinh lên tầng trời Đao-lợi.

Lúc ấy cha mẹ Nguyệt Quang rất buồn bã, kêu gào than khóc không kìm chế được, người cha ôm thi hài con ra nghĩa địa khóc kể:

–Tôi chỉ có duy nhất một đứa con. Bây giờ nó đã bỏ tôi ra đi, rồi ai sẽ săn sóc tôi? Thật đau đớn biết chừng nào! Tôi thà chết theo nó, chứ không thể trở về nhà được.

Lúc ấy người bà con thân quyến can gián đủ điều, mà người cha ấy cũng không chịu về. Sự chân thành đó cảm ứng đến cung điện người con, khiến rung động chẳng yên. Vị trời này quán sát biết rằng mình từ trong cõi người sinh lên cõi trời và thấy cha mẹ ở nơi nghĩa địa đang ôm thi hài mình khóc lóc thảm thiết. Do đó mà cảm ứng đến cung điện làm cho rung động như vậy.

Vị trời này bèn xuống nhân gian, tự biến mình thành một vị Tiên với thân thể bị năm thứ lửa đốt, đến bên cha mẹ.

Lúc ấy Bà-la-môn hỏi vị Tiên:

–Nay ông để cho năm thứ lửa đốt thân là để cầu điều gì?

Vị Tiên đáp:

–Tôi muốn được làm một quốc vương, xe làm bằng vàng và được khảm bằng các thứ châu báu, các vị trời Nhật, Nguyệt đứng hầu hai bên tôi và bốn vị Thiên vương kéo xe cho tôi đi khắp bốn cõi thiên hạ. Được như vậy không sung sướng hay sao?

Bà-la-môn trả lời:

–Dù cho ông có đốt thân suốt ngày đêm trong một trăm năm, để cầu chiếc xe bằng châu báu như vậy và được các vị trời hầu hạ, bảo vệ thì điều ấy cũng không bao giờ được.

Lúc ấy vị Tiên lại hỏi Bà-la-môn:

–Nay, ông ôm xác chết là để mong được điều gì?

Bà-la-môn đáp:

–Tôi chỉ có duy nhất một đứa con mà nó chết đi bỏ tôi. Do đó, tôi ôm nó là mong nó sống lại.

Nhân đó, vị Tiên nói:

–Dẫu ông ôm xác nó, khóc lóc suốt ngày đêm trong một trăm năm, con ông cũng không thể sống lại được.

Bà-la-môn nghe vị Tiên nói vậy, trong lòng hổ thẹn, thôi khóc và đứng lặng yên. Bấy giờ, vị Tiên kia biến trở lại thân cũ là vị trời, thưa cùng cha mẹ:

–Đứa con một của cha mẹ, giờ đây chính là con. Nhân một ngày nọ con có đến Tăng phường, được nghe một bài kệ bốn câu, sinh lòng vui mừng phát tâm kính tin. Khi chết đi con được sinh lên cõi trời. Vì muốn xóa tan nỗi sầu khổ của cha mẹ, nên con hóa làm vị Tiên đến đây để khuyên giải cha mẹ.

Bấy giờ cha mẹ của vị trời nghe con nói tâm ý liền được cởi mở, vui mừng khôn xiết.

Lúc ấy vị trời đầu đội mũ trời, đeo các thứ chuỗi anh lạc, trang nghiêm thân thể, tay cầm hương hoa, khuyên cha mẹ cùng đến gặp Đức Phật, cúng dường Phật xong, rồi lui lại ngồi sang một bên. Đức Phật liền giảng nói pháp Tứ đế cho họ nghe. Tâm ý được mở tỏ, tất cả đều đắc quả Tu-đà-hoàn.

Các Tỳ-kheo nghe thấy việc ấy, bước ra bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, trước kia vị trời này đã gieo trồng phước đức gì, mà nay khéo dùng lời khuyên lớn, giải thích cho cha mẹ hiểu để không còn buồn khóc và chứng được đạo quả như vậy?

Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Không phải chỉ có ngày nay, vị trời kia mới giải tỏa cho cha mẹ khỏi buồn rầu, mà ngày xưa cũng đã từng cứu giúp cha mẹ.

Các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, lại bạch:

–Bạch Đức Thế Tôn, chẳng hay việc ngày xưa như thế nào? Cúi xin Đức Thế Tôn giải thích rõ cho chúng con được biết.

Bấy giờ Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Các thầy hãy lắng nghe, Ta sẽ giải thích rõ. Thuở xưa cách nay vô lượng kiếp, tại nước Ba-la-nại có một kẻ ngu, thường thích làm kẻ trộm cướp, lại có tánh tà dâm, lừa dối mọi người. Một hôm hấn bị quan bắt trói, giải giao về cho vua phán xử. Vua hỏi tội, kẻ ngu thú nhận những tội lỗi như trên. Vua ra lệnh phải đem giết.

Lúc bấy giờ, vị trời này là con của kẻ ngu, tánh tình nhân hậu hiền nhu và hiếu thuận, cả nước đều biết tiếng, con vì cha đã cầu xin vua tha tội chết cho cha. Cầu xin đến ba lần. Vua không nỡ trái ý người con, bèn tha tội cho kẻ ngu và để ông đi đâu tùy ý.

Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Các thầy nên biết, kẻ trộm cướp lúc bấy giờ, nay chính là cha của vị trời; còn người con lúc ấy nay là vị trời. Vì có lần đã thọ pháp Tam quy với Phật Ca-diếp, nên nay vị trời được gặp Ta, được xuất gia và chứng được đạo quả.

Khi Đức Phật nói về truyện nhân duyên của vị trời này, trong chúng có vị chứng đắc quả Tu-đà-hoàn, cho đến có vị phát tâm Bồ-đề vô thượng.

Lúc ấy các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, đều vui mừng thực hành.